

Bản án số: **125/2024/HS-ST**

Ngày: 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Trần Văn Sơn**

+ Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Ngọc Thuỳ Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXX- HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Minh T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/11/200x; tại: TP.Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Tổ 2x, P.T, Q.T, TP.Đà Nẵng; Nơi ở: Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Nguyễn Đình K (SN: 197x; còn sống); Họ và tên mẹ: Võ Trần Thị H (SN: 197x; còn sống); Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/11/2019, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 563/QĐ-XPHC); Ngày 17/7/2020, bị TAND Q.L, TP.Đà Nẵng xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong án tù vào ngày 08/02/2024; đã chấp hành án phí (Bản án số 41/2020/HSST; không có án tích); Ngày 29/7/2020, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; hủy hoại tài sản của người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/ĐCSHS và số 169/ĐCSHS); Ngày 06/10/2020, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 197/ĐCSHS). Bị cáo bị bắt ngày 28/8/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Q.N. *Có mặt tại phiên tòa.*

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Đình K**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Tổ 2x, phường T, quận T, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Chị **Nguyễn Thị Khánh H**, sinh năm: 200x. Địa chỉ: Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

** Người chứng kiến:*

1. Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Tổ 1x phường M, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Anh **Đinh Kỳ Đ**, sinh năm: 200x. Địa chỉ: Số 1x đường C, phường M, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 28/8/2024, tại trước số nhà 2x đường C, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an Q.N bắt quả tang Nguyễn Đình Minh T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Thoại:

+ 01 vỏ bao thuốc lá con ngựa bên trong chứa 05 viên nén màu trắng và 01 gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ dưới nền đường cạnh vị trí T đứng. Niêm phong, ký hiệu T1;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu xám gắn sim số 0935.632.xxx. Niêm phong, ký hiệu T5;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, BKS 43AD-024.xx (BL: 05-07).

* Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng thu giữ trong phòng ngủ thứ nhất bên trái cửa chính đi vào của Phòng 80x dưới chân bàn 01 hộp giấy bên trong có:

+ 01 gói ni lông bên trong chứa 06 viên nén màu trắng. Niêm phong, ký hiệu T2;

+ 13 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Niêm phong, ký hiệu T3;

+ 04 gói ni lông màu đỏ có chữ Ferrari bên trong chứa tinh thể rắn. Niêm phong, ký hiệu T4;

+ 04 vỏ bao ni lông các loại;

+ 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket Scale (BL: 09-11).

*** Tại Kết luận giám định số 715/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP.Đà Nẵng kết luận:**

+ Khối lượng mẫu T1a (05 viên nén màu trắng): 2,518 gam; mẫu T2: 3,168 gam. Đề nghị chuyển Viện KHHS tiếp tục giám định.

+ Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu T1b (tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói ni lông), T3 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu T1b: 1,484 gam; T3: 19,837 gam.

+ Chất rắn trong mẫu ký hiệu T4 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine; khối lượng mẫu T4: 14,630 gam (BL: 22).

*** Tại Kết luận giám định số 2146/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phân viện KHHS tại TP.Đà Nẵng kết luận:**

+ Chất bột màu trắng nêu ở mục 1.1 (ký hiệu T1a) và chất bột màu trắng nêu ở mục 1.2 (ký hiệu T2) gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine

ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng).

+ Chất rắn màu cam nâu ở mục 1.3 (ký hiệu T4) gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: MDMA là 0,1%; Ketamine là 2,4% (BL: 26-27).

Qua điều tra, từ lời khai nhận của Nguyễn Đình Minh T, những người liên quan và chứng cứ thu được, xác định:

Từ khoảng tháng 6/2024 đến ngày 28/8/2024, vì cần tiền tiêu xài cá nhân, T đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, loại MDMA và Ketamine. Nguồn gốc ma túy là do T mua của nam thanh niên tên “N” (không rõ nhân thân, lai lịch) theo hình thức trả tiền gói đầu, liên hệ qua Telegram. T chỉ nhớ những lần bán ma túy như sau:

Lần 1: Vào ngày 19/8/2024, T bán 01 gói Ketamine (1/2 hộp 5) cho 01 người nữ tên “H” (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực ngã ba đường V – V, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng với giá 2.900.000 đồng, thu lợi 1.600.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 22/8/2024, T bán 01 gói Ketamine (1/2 hộp 5) cho nam thanh niên tên “V” (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường N, P.T, Q.T, TP.Đà Nẵng với giá 3.200.000 đồng, thu lợi 1.700.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng 23 giờ ngày 27/8/2024, tại khu vực đường T, gần cầu ngã ba H, Q.T, TP.Đà Nẵng, T sử dụng tài khoản Telegram “Soái ca T” liên hệ với tài khoản Telegram “B” của “N” để mua 03 gói Ketamine giá 18.000.000 đồng, 11 viên thuốc lắc giá 2.200.000 đồng, 04 gói ma túy nước vui giá 8.000.000 đồng, tổng cộng 28.200.000 đồng (chưa trả tiền). Sau khi mua ma túy, T mang về Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng dùng cân tiểu ly phân chia 03 gói Ketamine thành 14 gói nhỏ có khối lượng tương đương nhau (mỗi gói gọi là 1/2 hộp 5) rồi cất giấu tất cả ma túy trong hộp giấy dưới bàn gỗ trong phòng ngủ.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/8/2024, khi T đang ở Phòng 80x thì có nam thanh niên tên “Cu Đ” sử dụng số điện thoại 0773.938.xxx gọi đến số điện thoại 0935.632.xxx của T hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine (1/2 hộp 5); hẹn giao dịch trước quán Karaoke S (Địa chỉ: Số 1x đường C, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng). T đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng. Sau đó, Thoại lấy 05 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine (1/2 hộp 5) bỏ trong hộp thuốc lá con ngựa cất giấu trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô BKS 43AD-024.xx đi đến điểm hẹn. Trong lúc T đứng đợi “Cu Đ” thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ như trên.

Tổng số tiền Th thu lợi bất chính là 3.300.000 đồng.

* Tiên hành thử test ma túy đối với T cho kết quả âm tính.

* Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu xám gắn sim số 0935.632.xxx của T:

+ Nhận cuộc gọi đến từ số điện thoại 0773.938.xxx lưu tên “Cu Đ” thời lượng 12 giây lúc 19 giờ 56 phút ngày 28/8/2024.

+ Cuộc gọi đi đến số điện thoại 0773.938.xxx lưu tên “Cu Đ” thời lượng 05 giây lúc 20 giờ 12 phút ngày 28/8/2024.

+ Tài khoản Telegram “Soái ca T” có kết bạn với tài khoản tên “B” nhưng không có nội dung liên lạc, không thể hiện thông tin lai lịch của “B”. T đã xóa nội dung liên lạc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 14/11/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đình Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Minh T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/8/2024.

- Về phần xử vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, BKS 43AD-024.xx thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình K (SN: 197x; trú: Tổ 2x, P.T, Q.T, TP.Đà Nẵng; cha ruột của T), T tự ý lấy xe đi vào tối ngày 28/8/2024 nên ông K không biết việc T sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q. N ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp ông K là có căn cứ.

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 một bì thư trắng niêm phong kín hiệu T3 có chữ Quyết định trưng cầu giám định số 1056 ngày 29/8/2024 là mẫu giám định hoàn trả của Phòng KTHS Công an Tp Đà Nẵng và 02 bì thư niêm phong kín số 2146 là mẫu giám định hoàn trả của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng; 04 vỏ bao ni lông các loại; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket Scale; 01 hộp giấy; sim số 0935.632.xxx.

+ Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu đen của Nguyễn Đình Minh T dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đề nghị truy thu sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo số tiền 3.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Minh T khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 28/8/2024, tại trước số nhà 2x đường C, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an Q.N bắt quả tang Nguyễn Đình Minh T tàng trữ 1,484 gam ma túy loại Ketamine để bán cho thanh niên tên “Cu Đ”. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tiếp tục thu giữ 19,837 gam ma túy loại Ketamine và 14,630 gam ma túy loại MDMA, Ketamine (có hàm lượng: MDMA là 0,1%; Ketamine là 2,4%) nhằm mục đích mua bán. Trước đó, Nguyễn Đình Minh T còn bán trái phép chất ma túy 02 lần cho 02 người tên “H” vào ngày 19/8/2024 và tên “V” vào ngày 22/8/2024. Tổng số tiền Thoại thu lợi bất chính là 3.300.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của Nguyễn Đình Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Minh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy MDMA và Ketamine là loại độc chất gây ảo giác, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Nguyễn Đình Minh T nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để 03 lần thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Đình Minh T có nhân thân xấu: Ngày 25/11/2019, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 563/QĐ-XPHC); Ngày 17/7/2020, bị TAND Q.L, TP.Đà Nẵng xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong án tù vào ngày 08/02/2024; đã chấp hành án phí (Bản án số 41/2020/HSST; không có án tích); Ngày 29/7/2020, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; hủy hoại tài sản của người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/ĐCSHS và số 169/ĐCSHS); Ngày 06/10/2020, bị Công an Q.T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 197/ĐCSHS). Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đình Minh T tự khai ra hành vi phạm tội vào ngày 19/8/2024 và ngày 22/8/2024; ngoài ra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do xác minh bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 một bì thư trắng niêm phong kín hiệu T3 có chữ Quyết định trưng cầu giám định số 1056 ngày 29/8/2024 là mẫu giám định hoàn trả của Phòng KTHS Công an Tp Đà Nẵng và 02 bì thư niêm phong kín số 2146 là mẫu giám định hoàn trả của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng; 04 vỏ bao ni lông các loại; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket Scale; 01 hộp giấy; sim số 0935.632.xxx.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu đen của Nguyễn Đình Minh T dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024).

- Truy thu sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh T số tiền 3.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, BKS 43AD-024.xx thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình K (SN: 197x; trú: Tổ 2x, P.T, Q.T, TP.Đà Nẵng; cha ruột của T), T tự ý lấy xe đi vào tối ngày 28/8/2024 nên ông K không biết việc T sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q. N ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp ông K là có căn cứ.

- Đối với “N”, “H”, “V”, “Cu Đ” liên quan đến hành vi mua bán ma túy của T chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.N sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với ông Nguyễn Đình K, chị Nguyễn Thị Khánh H (SN: 200x; trú: Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng; chị ruột của T) là người quản lý, sử dụng Phòng 80x Chung cư CT0x, tổ 6x, P.H, Q.C, TP.Đà Nẵng không biết việc T cất giấu ma túy tại Phòng 80x nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N không đề cập xử lý là có căn cứ.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N tại phiên tòa về tội danh và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Đình Minh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đình Minh T **08 (Tám)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 28/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 một bì thư trắng niêm phong kín hiệu T3 có chữ Quyết định trưng cầu giám định số 1056 ngày 29/8/2024 là mẫu giám định hoàn trả của Phòng KTHS Công an Tp Đà Nẵng và 02 bì thư niêm phong kín số 2146 là mẫu giám định hoàn trả của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng; 04 vỏ bao ni lông các loại; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket Scale; 01 hộp giấy; sim số 0935.632.xxx.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu đen của Nguyễn Đình Minh T.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024).

- Truy thu sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh T số tiền 3.300.000 đồng *(Ba triệu, ba trăm nghìn đồng)*.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình Minh T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM